DANH SÁCH SINH VIÊN CÓ THÀNH TÍCH XUẤT SẮC VÀ TÍCH CỰC THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG PHONG TRÀO NĂM HỌC 2024 - 2025 ĐƯỢC ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG TRONG LỄ BẾ GIẢNG VÀ TRAO BẰNG TỐT NGHIỆP NĂM HỌC 2024 - 2025

(Kèm theo Quyết định số: 505/QĐ-ĐHKTKTCN ngày 02 tháng 06 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp)

TT	Mã số SV	Họ và tên sinh viên		Lớp	Khoa	Cơ sở	Ghi chú
1	21103100023	Chu Văn	An	DHTI15A1HN	Công nghệ Thông tin	Hà Nội	
2	21106101260	Hồ Thị	An	DHKT15A19HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
3	21106100494	Chu Mai	Anh	DHKT15A18HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
4	21106100503	Đặng Phương	Anh	DHKT15A7HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
5	21109100130	Đinh Mai	Anh	DHNN15A5HN	Ngoại ngữ	Hà Nội	
6	21106100611	Dương Phương	Anh	DHKT15A10HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
7	21104900098	Lê Hoàng	Anh	DHCD15A1HN	Cơ khí	Hà Nội	
8	21107200042	Nguyễn Phúc	Anh	DHTM15A2HN	Thương mại	Hà Nội	
9	21102100079	Nguyễn Phương	Anh	DHTP15A1HN	Công nghệ thực phẩm	Hà Nội	
10	21209100003	Nguyễn Quỳnh	Anh	DHNN15A4HN	Ngoại ngữ	Hà Nội	
11	21107100269	Nguyễn Thị Lan	Anh	DHQT15A3HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
12	21174800092	Nguyễn Tuyết	Anh	DHKM15A2HN	Điện tử và KTMT	Hà Nội	
13	21107100390	Nguyễn Vân	Anh	DHQT15A6HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
14	21107100977	Phạm Lan	Anh	DHQT15A14HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
15	21109100115	Phạm Liên	Anh	DHNN15A2CL	Ngoại ngữ	Hà Nội	
16	21107100469	Trần Hồng	Anh	DHQT15A1CL	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
17	21108100526	Trần Thị Lan	Anh	DHTN15A8HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	
18	21106100350	Vũ Hoàng	Anh	DHKT15A2CL	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
19	21201300078	Cao Thị	Ánh	DHMA15A2ND	Dệt may và thời trang	Nam Định	
20	21106100626	Đỗ Ngọc	Ánh	DHKT15A10HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
21	21107200112	Nguyễn Ngọc	Ánh	DHTM15A1HN	Thương Mại	Hà Nội	
22	21101300178	Phạm Thị Ngọc	Ánh	DHMA15A3HN	Dệt may và thời trang	Hà Nội	
23	21102100055	Trần Ngọc	Ánh	DHTP15A1HN	Công nghệ thực phẩm	Hà Nội	
24	21103100402	Vũ Thị	Ánh	DHTI15A7HN	Công nghệ Thông tin	Hà Nội	
25	21107100368	Cấn Thị Ngọc	Bích	DHQT15A6 HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
26	21101300007	Vũ Thị Ngọc	Bích	DHMA15A1HN	Dệt may và thời trang	Hà Nội	
27	21107100248	Ngô Thị	Chi	DHQT15A3HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
28	21106100513	Nguyễn Linh	Chi	DHKT15A8HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
29	21206100078	Bùi Văn	Chiến	DHKT15A1ND	Kế toán Kiểm toán	Nam Định	
30	21107100821	Giáp Văn	Chiến	DHQT15A12HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	

TT	Mã số SV	Họ và tên sinh viên		Lớp	Khoa	Cơ sở	Ghi chú
31	21104400045	Nguyễn Văn	Chung	DHDT15A1CL	Điện tử và KTMT	Hà Nội	
32	21107100191	Mai Thành	Công	DHQT15A1HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
33	21107100289	Nguyễn Thành	Công	DHQT15A4HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
34	21104900021	Đinh Nhật	Cường	DHCD15A1HN	Cơ khí	Hà Nội	
35	21207100040	Cao Tuấn	Đạt	DHQT15A1ND	Quản trị và Marketing	Nam Định	
36	21104300094	Đặng Minh	Đạt	DHTD15A1CL	Điện - Tự động hóa	Hà Nội	
37	21103100007	Nguyễn Tiến	Đạt	DHTI15A1ND	Công Nghệ Thông Tin	Nam Định	
38	21104900111	Vũ Quốc	Đạt	DHCD15A1CL	Cơ khí	Hà Nội	
39	21103100109	Nguyễn Thanh	Diệp	DHTI15A5HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	
40	21201300106	Phạm Thị Ánh	Diệu	DHMA15A2ND	Dệt may và thời trang	Nam Định	
41	21108100176	Nguyễn Chí	Đức	DHTN15A1CL	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	
42	21106100068	Nguyễn Hữu	Đức	DHKT15A3HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
43	21107101197	Nguyễn Minh	Đức	DHQT15A18HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
44	21107200191	Nguyễn Minh	Đức	DHTM15A3HN	Thương Mại	Hà Nội	
45	21106100112	Ngô Thị	Dung	DHKT15A5HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
46	21104900203	Nguyễn Tấn	Dũng	DHCD15A4HN	Cơ khí	Hà Nội	
47	21103200068	Nguyễn Trung	Dũng	DHMT15A2HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	
48	21106100066	Nguyễn Việt	Dũng	DHKT15A3HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
49	21105100021	Đinh Đức	Dương	DHCK15A1CL	Cơ khí	Hà Nội	
50	21109100054	Lê Thị Thùy	Dương	DHNN15A2CL	Ngoại ngữ	Hà Nội	
51	21106100165	Nguyễn Thùy	Dương	DHKT15A1HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
52	21106100052	Lê Tuấn	Duy	DHKT15A3HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
53	21106100806	Giáp Thị Thùy	Duyên	DHKT15A12HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
54	21108100022	Nguyễn Kỳ	Duyên	DHTN15A2HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	
55	21108100612	Đàm Thị Hương	Giang	DHTN15A9HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	
56	21104400239	Đỗ Thế	Giang	DHDT15A2HN	Điện tử và KTMT	Hà Nội	
57	21104900085	Lê Duy	Giang	DHCD15A1CL	Cơ khí	Hà Nội	
58	21103101413	Nguyễn Đình Nam	Giang	DHTI15A22HN	Công nghệ Thông tin	Hà Nội	
59	21107200117	Nguyễn Thị Lam	Giang	DHTM15A1CL	Thương Mại	Hà Nội	
60	21107101326	Phan Thị Hà	Giang	DHQT15A19HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
61	21106100758	Bùi Thị Thu	Hà	DHKT15A11HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
62	21107100244	Đinh Minh	Hà	DHQT15A3HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
63	21107100394	Trần Nguyễn Thu	Hà	DHQT15A6HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	

TT	Mã số SV	Họ và tên sinh viên		Lớp	Khoa	Cơ sở	Ghi chú
64	21106101210	Trần Thị Nguyệt	Hà	DHKT15A2CL	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
65	21203200003	Hoàng Năng	Hải	DHTI15A2ND	Công nghệ thông tin	Nam Định	
66	21103100622	Nguyễn Trịnh Việt	Hải	DHTI15A11HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	
67	21108100717	Trương Hoàng	Hải	DHTN15A6HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	
68	21108100290	Đỗ Thúy	Hằng	DHTN15A4HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	
69	21107100876	Lê Thị	Hạnh	DHQT15A13HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
70	21106101155	Hoàng Thị	Hậu	DHKT15A17HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
71	21104300270	Nguyễn Hữu	Hậu	DHTD15A5HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội	
72	21107100626	Nguyễn Thị Hồng	Hiến	DHQT15A9HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
73	21107100020	Đặng Thị Thu	Hiền	DHQT15A1HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
74	21104100086	Nguyễn Đức	Hiền	DHDI15A2HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội	
75	21206100054	Nguyễn Thị	Hiền	DHKT15A2ND	Kế toán Kiểm toán	Nam Định	
76	21108100154	Vũ Thu	Hiền	DHTN15A1HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	
77	21103100058	Ngô Trung	Hiếu	DHTI15A3HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	
78	21109100037	Nguyễn Đình	Hiếu	DHNN15A1CL	Ngoại ngữ	Hà Nội	
79	21203100069	Trần Minh	Hiếu	DHTI15A1ND	Công Nghệ Thông Tin	Nam Định	
80	21105100163	Trần Văn	Hiệu	DHCK15A3HN	Cơ khí	Hà Nội	
81	21107101219	Phan Thị Hồng	Hoa	DHQT15A18HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
82	21109100015	Nguyễn Thị	Hoài	DHNN15A4HN	Ngoại ngữ	Hà Nội	
83	21101300027	Nguyễn Thị	Hoan	DHMA15A1CL	Dệt may và thời trang	Hà Nội	
84	21104300095	Đào Việt	Hoàn	DHTD15A1CL	Điện - Tự động hóa	Hà Nội	
85	21104900147	Nguyễn Công	Hoàn	DHCD15A3HN	Cơ khí	Hà Nội	
86	21203100050	Trần Huy	Hoàng	DHTI15A2ND	Công nghệ thông tin	Nam Định	
87	21107100633	Phạm Phương	Hồng	DHQT15A10HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
88	21103100277	Trịnh Quang	Hưng	DHTI15A4HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	
89	21106100570	An Huệ	Hương	DHKT15A9HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
90	21104400232	Ngô Hoàng Thanh	Hương	DHDT15A4HN	Điện tử và KTMT	Hà Nội	
91	21104100061	Trần Thị	Hương	DHDI15A1CL	Điện - Tự động hóa	Hà Nội	
92	21108100712	Trần Thị Mai	Hương	DHTN15A2CL	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	
93	21103100604	Đỗ Danh	Huy	DHTI15A11HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	
94	21104100059	Giáp Nguyễn Quang	Huy	DHDI15A1HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội	
95	21178100008	Lê Đức	Huy	DHDL15A1HN	Du lịch và Khách sạn	Hà Nội	
96	21105100032	Nguyễn Văn	Huy	DHCK15A2HN	Cơ khí	Hà Nội	

TT	Mã số SV	Họ và tên sinh viên		Lớp	Khoa	Cơ sở	Ghi chú
97	21107200276	Nguyễn Xuân	Huy	DHTM15A4HN	Thương mại	Hà Nội	
98	21204300032	Phạm Quang	Huy	DHTD15A1ND	Điện - Tự động hóa	Nam Định	
99	21174800116	Phạm Quốc	Huy	DHKM15A1CL	Điện tử và KTMT	Hà Nội	
100	21204900011	Trần Ngọc	Huy	DHCD15A1ND	Cơ khí	Nam Định	
101	21201300011	Lê Thị Thanh	Huyền	DHMA15A1ND	Dệt may và thời trang	Nam Định	
102	21106101349	Lương Thị Ngọc	Huyền	DHKT15A2CL	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
103	21104900094	Nguyễn Thị	Huyền	DHCD15A1HN	Cơ khí	Hà Nội	
104	21108100632	Thiều Minh	Huyền	DHTN15A10HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	
105	21106100624	Trần Thu	Huyền	DHKT15A10HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
106	21104400114	Mai Văn	Khải	DHDT15A2HN	Điện tử và KTMT	Hà Nội	
107	21102100066	Thái Bá	Khang	DHTP15A1HN	Công nghệ thực phẩm	Hà Nội	
108	21107100336	Nghiêm Minh Quốc	Khánh	DHQT15A5HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
109	21106100504	Nguyễn Đức	Khánh	DHKT15A2CL	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
110	21178100120	Nguyễn Văn	Khánh	DHDL15A2HN	Du lịch và Khách sạn	Hà Nội	
111	21101300263	Trần Thị Quốc	Khánh	DHMA15A1CL	Dệt may và thời trang	Hà Nội	
112	21107200408	Trần Minh	Khuê	DHTM15A6HN	Thương Mại	Hà Nội	
113	21103100843	Lương Duy	Khương	DHTI15A12HN	Công nghệ Thông tin	Hà Nội	
114	21107100159	Bùi Đình	Kiên	DHQT15A1HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
115	21103100107	Nguyễn Đức	Kiên	DHTI15A5HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	
116	21106100977	Trần Anh	Kiên	DHKT15A15HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
117	21201300062	Lê Thị Ngọc	Lan	DHMA15A1ND	Dệt may và thời trang	Nam Định	
118	21103101284	Chu Khánh	Linh	DHTI15A20HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	
119	21178100094	Đỗ Dương Thùy	Linh	DHDL15A2HN	Du lịch và Khách sạn	Hà Nội	
120	21109100266	Đỗ Thị Ngọc	Linh	DHNN15A4HN	Ngoại ngữ	Hà Nội	
121	21108100011	Hoàng Khánh	Linh	DHTN15A4HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	
122	21107200133	Lê Thị Mai	Linh	DHTM15A2HN	Thương mại	Hà Nội	
123	21108100099	Nguyễn Thị	Linh	DHTN15A5HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	
124	21204900020	Đỗ Thành	Long	DHCD15A1ND	Cơ khí	Nam Định	
125	21107100092	Nguyễn Hoàng	Long	DHQT15A4HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
126	21104900207	Nguyễn Tiến	Lực	DHCD15A1CL	Cơ khí	Hà Nội	
127	21106100397	Chu Thị Hiền	Lương	DHKT15A5HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
128	21106100269	Bùi Thị	Ly	DHKT15A1HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
129	21106101194	Hoàng Trần Khánh	Ly	DHKT15A18HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	

TT	Mã số SV	Họ và tên sinh viên		Lớp	Khoa	Cơ sở	Ghi chú
130	21207100078	Lều Thị Phương	Ly	DHQT15A1ND	Quản trị và Marketing	Nam Định	
131	21107200059	Đinh Thị Xuân	Mai	DHTM15A1HN	Thương mại	Hà Nội	
132	21107200300	Đỗ Thị	Mai	DHTM15A5HN	Thương mại	Hà Nội	
133	21107200174	Nguy Như Ngọc	Mai	DHTM15A3HN	Thương Mại	Hà Nội	
134	21174800093	Vũ Thị Hồng	Mến	DHKM15A1CL	Điện tử và KTMT	Hà Nội	
135	21108100635	Nguyễn Tuấn	Minh	DHTN15A10HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	
136	21107200512	Nguyễn Thị Quí	Mùi	DHTM15A8HN	Thương Mại	Hà Nội	
137	21201300051	Nguyễn Huyền	My	DHMA15A1ND	Dệt may và thời trang	Nam Định	
138	21106100266	Nguyễn Thị Trà	My	DHKT15A2CL	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
139	21108100098	Nguyễn Hoàng	Nam	DHTN15A5HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	
140	21109100139	Phùng Đình Phương	Nam	DHNN15A4HN	Ngoại ngữ	Hà Nội	
141	21104900222	Hà Thị Quỳnh	Nga	DHCD15A1CL	Cơ khí	Hà Nội	
142	21107100419	Nguyễn Thị Nguyệt	Nga	DHQT15A6HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
143	21107200652	Nguyễn Thị Hồng	Ngân	DHTM15A2HN	Thương Mại	Hà Nội	
144	21106100785	Tạ Thị Kim	Ngân	DHKT15A12HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
145	21207100052	Phạm Hồng	Ngát	DHQT15A1ND	Quản trị và Marketing	Nam Định	
146	21103100605	Phùng Trần Trung	Nghĩa	DHTI15A1CL	Công nghệ Thông tin	Hà Nội	
147	21103101178	Hà Bảo	Ngọc	DHTI15A19HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	
148	21107200031	Nguyễn Hồng	Ngọc	DHTM15A2HN	Thương Mại	Hà Nội	
149	21207100025	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	DHQT15A2ND	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
150	21107100530	Trần Thị Bảo	Ngọc	DHQT15A8HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
151	21104300199	Đỗ Hải	Nguyên	DHTD15A4HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội	
152	21108100439	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	DHTN15A7HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	
153	21106100738	Lê Yến	Nhi	DHKT15A11HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
154	21106100868	Vũ Thị	Nhị	DHKT15A13HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
155	21106101052	Bùi Thị Trang	Nhung	DHKT15A16HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
156	21107200426	Nguyễn Thị	Nhung	DHTM15A7HN	Thương Mại	Hà Nội	
157	21108100400	Trần Hồng	Nhung	DHTN15A6HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	
158	21107200251	Ngô Thị Diệu	Ninh	DHTM15A4HN	Thương Mại	Hà Nội	
159	21102100068	Nguyễn Thị Mỹ	Ninh	DHTP15A2HN	Công nghệ thực phẩm	Hà Nội	
160	21208100007	Phạm Hải	Ninh	DHTN15A1ND	Tài chính NH và Bảo hiểm	Nam Định	
161	21104900178	Trương Công	Phi	DHCD15A3HN	Cơ khí	Hà Nội	
162	21103100444	Nguyễn Đắc	Phúc	DHTI15A8HN	Công nghệ Thông tin	Hà Nội	

TT	Mã số SV	Họ và tên sinh viên		Lớp	Khoa	Cơ sở	Ghi chú
163	21104100145	Phan Văn Hồng	Phúc	DHDI15A3HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội	
164	21108100220	Hà Huy	Phước	DHTN15A2HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	
165	21104900015	Nguyễn Đăng	Phương	DHCD15A1HN	Cơ khí	Hà Nội	
166	21178100064	Nguyễn Linh	Phương	DHDL15A2HN	Du lịch và Khách sạn	Hà Nội	
167	21107200123	Nguyễn Thị Thu	Phương	DHTM15A2HN	Thương mại	Hà Nội	
168	21104100114	Trần Nguyệt	Phương	DHDI15A2HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội	
169	21106100731	Trịnh Hà	Phương	DHKT15A11HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
170	21104300370	Lê Viết	Quân	DHTD15A1HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội	
171	21103100687	Hoàng Minh	Quang	DHTI15A12HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	
172	21104400231	Nguyễn Văn	Quốc	DHDT15A1CL	Điện tử và KTMT	Hà Nội	
173	21103100178	Bùi Thị	Quyên	DHTI15A6HN	Công nghệ Thông tin	Hà Nội	
174	21106100724	Đinh Thị	Quỳnh	DHKT15A1CL	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
175	21106101193	Nguyễn Như	Quỳnh	DHKT15A18HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
176	21107200280	Nguyễn Thị	Quỳnh	DHTM15A5HN	Thương Mại	Hà Nội	
177	21107100019	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	DHQT15A1HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
178	21106101201	Nguyễn Thị Thúy	Quỳnh	DHKT15A18HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
179	21106100043	Phạm Thị Xuân	Quỳnh	DHKT15A2HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
180	21107100638	Trịnh Thị	Quỳnh	DHQT15A3CL	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
181	21103101520	Dương Hải	Sơn	DHTI15A7HN	Công nghệ Thông tin	Hà Nội	
182	21107100187	Nguyễn Hoàng	Sơn	DHQT15A1HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
183	21104900048	Đỗ Nguyễn Tiến	Tài	DHCD15A2HN	Cơ khí	Hà Nội	
184	21103101260	Đào Văn	Tâm	DHTI15A20HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	
185	21201300100	Trần Thị Thanh	Tâm	DHMA15A2ND	Dệt may và thời trang	Nam Định	
186	21105100105	Đỗ Thị	Thắm	DHCK15A2HN	Cơ khí	Hà Nội	
187	21174800083	Hoàng Thị	Thắng	DHKM15A1CL	Điện tử và KTMT	Hà Nội	
188	21107100785	Nguyễn Duy	Thắng	DHQT15A12HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
189	21107200047	Nguyễn Thị	Thanh	DHTM15A3HN	Thương mại	Hà Nội	
190	21102100063	Bùi Văn	Thành	DHTP15A2HN	Công nghệ thực phẩm	Hà Nội	
191	21103100339	Đỗ Thị Thanh	Thảo	DHTI15A6HN	Công nghệ Thông tin	Hà Nội	
192	21106100746	Khuất Thị Phương	Thảo	DHKT15A11HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
193	21109100104	Nguyễn Thị Phương	Thảo	DHNN15A2HN	Ngoại ngữ	Hà Nội	
194	21207100013	Nguyễn Thu	Thảo	DHQT15A1ND	Quản trị và Marketing	Nam Định	
195	21104400236	Nguyễn Văn	Thiệm	DHDT15A1HN	Điện tử và KTMT	Hà Nội	

TT	Mã số SV	Họ và tên sinh viên		Lớp	Khoa	Cơ sở	Ghi chú
196	21174800005	Đỗ Quang	Thiện	DHKM15A1CL	Điện tử và KTMT	Hà Nội	
197	21109100140	Nguyễn Văn	Thiện	DHNN15A5HN	Ngoại ngữ	Hà Nội	
198	21107200171	Phạm Thị Anh	Thơ	DHTM15A3HN	Thương mại	Hà Nội	
199	21106100372	Mạc Thị	Thơm	DHKT15A4HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
200	21106100358	Nguyễn Minh	Thu	DHKT15A4HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
201	21178100062	Đinh Hoàng Anh	Thư	DHDL15A2HN	Du lịch và Khách sạn	Hà Nội	
202	21106100599	Lê Minh	Thuần	DHKT15A10HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
203	21104100036	Nguyễn Thị Hà	Thương	DHDI15A1HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội	
204	21106100340	Lê Thị	Thúy	DHKT15A3HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
205	21109100079	Lê Thị Bích	Thùy	DHNN15A1CL	Ngoại ngữ	Hà Nội	
206	21108100069	Vũ Thị Minh	Thùy	DHTN15A3HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	
207	21174800100	Phạm Đức	Tiến	DHKM15A1CL	Điện tử và KTMT	Hà Nội	
208	21104100048	Vũ Mạnh	Tiến	DHDI15A1HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội	
209	21103101416	Vũ Xuân	Tiến	DHTI15A22HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	
210	21105100006	Ngô Quang	Toàn	DHCK15A1CL	Cơ khí	Hà Nội	
211	21108100676	Đỗ Thùy	Trang	DHTN15A10HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	
212	21107101041	Hồ Thị	Trang	DHQT15A15HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
213	21106100497	Nguyễn Quỳnh	Trang	DHKT15A7HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
214	21107100268	Nguyễn Thảo	Trang	DHQT15A3CL	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
215	21106100826	Nguyễn Thị Kiều	Trang	DHKT15A12HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
216	21106100935	Nguyễn Thùy	Trang	DHKT15A2CL	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
217	21108100243	Tạ Thị Huyền	Trang	DHTN15A3HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	
218	21103100748	Phạm Hoàng	Trung	DHTI15A13HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	
219	21104300182	Dương Trọng	Trường	DHTD15A4HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội	
220	21104100017	Phạm Công	Trưởng	DHDI15A1HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội	
221	21107101240	Trịnh Quang	Tú	DHQT15A18HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	
222	21102100027	Vũ Thị Ánh	Tuyết	DHTP15A2HN	Công nghệ thực phẩm	Hà Nội	
223	21101300014	Trần Thảo	Vân	DHMA15A1CL	Dệt may và thời trang	Hà Nội	
224	21104900126	Kiều Quốc	Việt	DHCD15A2HN	Cơ khí	Hà Nội	
225	21106100107	Vũ Hải	Yến	DHKT15A5HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	
226	21107100456	Nguyễn Lan	Nhi	DHQT15A7HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	